

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2007/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**ban hành Chương trình Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục
hòa nhập học sinh tàn tật, khuyết tật cấp trung học cơ sở****BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban

hành Quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật;

Theo Biên bản kết luận ngày 24 tháng 6 năm 2007 của Hội đồng thẩm định Chương trình Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục hòa nhập học sinh tàn tật, khuyết tật cấp trung học cơ sở;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục hòa nhập

học sinh tàn tật, khuyết tật cấp trung học cơ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Căn cứ chương trình, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo nhu cầu, kế hoạch của từng địa phương.

Điều 3. Các Ông (Bà): Chánh Văn

phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Vọng

CHƯƠNG TRÌNH

bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục hòa nhập học sinh tàn tật, khuyết tật cấp trung học cơ sở

(ban hành kèm theo Quyết định số 49/2007/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Phần 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung:

Chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục hòa nhập học sinh tàn tật, khuyết tật (sau đây gọi chung là khuyết tật) cấp trung học cơ sở nhằm giúp giáo viên và cán bộ quản lý cấp trung học cơ sở có kiến thức, kỹ năng cơ bản về dạy học và quản lý giáo dục hòa nhập; tổ chức và thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục khuyết tật cấp trung học cơ sở; tin tưởng vào khả năng của trẻ khuyết tật; tham gia tích cực vào việc huy động nguồn lực góp phần xã hội hóa giáo dục hòa nhập khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Cung cấp một số kiến thức cơ bản về học sinh khuyết tật và giáo dục hòa

nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

2.2. Hỗ trợ kỹ thuật về dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

2.3. Tăng cường kiến thức và kỹ năng quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

II. ĐỐI TƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình bồi dưỡng dành cho hai đối tượng: giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cấp trung học cơ sở.

III. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

1. Các phần của chương trình

Phần 1: Những vấn đề chung

Phần 2. Nội dung chi tiết chương trình

Phần 3. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình.

2. Khung chương trình

2.1. Định hướng chung

Chương trình được cấu trúc theo đơn vị Bài học, mỗi Bài học gồm nhiều mô đun

Chương trình gồm 3 bài học với 10 mô đun

Thời lượng của chương trình được phân bổ theo tỷ lệ từ 30% đến 50% thực hành. Tùy theo nội dung từng mô đun mà lựa chọn tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành cho phù hợp với tỷ lệ này.

2.2. Khung chương trình

Bài	Nội dung	Số tiết		
		TS	LT	TH
Bài 1	Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở	32	16	16
Modun 1	Những vấn đề chung về học sinh khuyết tật	12	04	08
Modun 2	Những vấn đề chung về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật	08	04	04
Modun 3	Những vấn đề chung về dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật	12	08	04
Bài 2	Dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở	64	48	16
Modun 1	Dạy học hòa nhập học sinh khiếm thị	16	12	04
Modun 2	Dạy học hòa nhập học sinh khiếm thính	16	12	04
Modun 3	Dạy học hòa nhập học sinh chậm phát triển trí tuệ	16	12	04
Modun 4	Dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật ngôn ngữ	16	12	04
Bài 3	Quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở	24	12	12
Modun 1	Các vấn đề cơ bản về quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật	08	04	04
Modun 2	Kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật	08	04	04
Modun 3	Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật	08	04	04
	Tổng số	120	76	44

Phần 2

NỘI DUNG CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH

Bài 1

GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Tổng số: 32 tiết (Lý thuyết: 16 tiết, Thực hành: 16 tiết)
- Gồm 3 mô đun:

Mô đun 1: Những vấn đề chung về học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

Mô đun 2: Những vấn đề chung về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

Mô đun 3: Những vấn đề chung về dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

Mô đun 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HỌC SINH KHUYẾT TẬT
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số: 12 tiết (Lý thuyết: 04 tiết, thực hành: 08 tiết)

I. KHÁI NIỆM

1. Định nghĩa và phân loại

1.1. Định nghĩa

1.2. Phân loại

2. Dấu hiệu nhận biết

2.1. Về thể chất

2.2. Về nhận thức

2.3. Về kỹ năng xã hội

3. Nguyên nhân dẫn đến khuyết tật

3.1. Bệnh tật, bệnh sinh, tai nạn, chấn thương

3.2. Khuyết tật sinh ra khuyết tật

3.3. Môi trường sống không phù hợp

3.4. Dịch vụ kém phát triển.

II. KHẢ NĂNG, NHU CẦU CỦA HỌC
SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG
HỌC CƠ SỞ

1. Khả năng và nhu cầu học sinh khuyết tật

1.1. Khả năng học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Khả năng

- Thể chất

- Nhận thức

- Giao tiếp xã hội

- Thuyết đa năng lực của Gardner

1.2. Nhu cầu của học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Nhu cầu

- Nhu cầu chung của học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

- Nhu cầu con người theo thuyết của Maslow

2. Đánh giá nhu cầu can thiệp giáo dục

2.1. Can thiệp mức độ 1 (thay đổi môi trường vật chất và tâm lý)

2.2. Can thiệp mức độ 2 (thay đổi phương pháp)

2.3. Can thiệp mức độ 3 (thay đổi nội dung)

2.4. Can thiệp mức độ 4 (thay đổi nội dung và phương pháp)

2.5. Can thiệp đặc biệt

3. Một số phương pháp tìm hiểu khả năng nhu cầu học sinh khuyết tật

3.1. Quan sát

3.2. Đàm thoại

3.3. Nghiên cứu hồ sơ

3.4. Test.

III. KỸ NĂNG XÃ HỘI CỦA HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Các vấn đề về kỹ năng xã hội của học sinh khuyết tật

1.1. Giao tiếp

1.2. Các vấn đề về giới

1.3. Các vấn đề về xã hội

2. Giáo dục kỹ năng xã hội cho học sinh khuyết tật

2.1. Nội dung

2.2. Phương pháp

2.3. Các hình thức.

IV. THỰC HÀNH

Mô đun 2

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số: 08 tiết (Lý thuyết: 04 tiết, thực hành: 04 tiết)

I. PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HỌC SINH KHUYẾT TẬT

1. Quan điểm và xu thế phát triển

1.1. Sự thay đổi quan điểm qua các giai đoạn

1.1.1. Quan điểm về học sinh khuyết tật

1.1.2. Quan điểm từng bước loại trừ

1.1.3. Quan điểm y tế trong giáo dục học sinh khuyết tật

1.1.4. Quan điểm y tế, giáo dục

1.1.5. Quan điểm nhân văn, hiện đại về giáo dục học sinh khuyết tật.

1.2. Xu thế phát triển

1.3. Tính tất yếu của giáo dục hòa nhập

1.3.1. Mục tiêu giáo dục

1.3.2. Thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học

1.3.3. Tính hiệu quả

1.3.4. Tính kinh tế.

2. Các mô hình giáo dục học sinh khuyết tật

2.1. Giáo dục chuyên biệt

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Mô hình chuyên biệt

2.1.3. Ưu thế và hạn chế

2.2. Giáo dục hội nhập

2.2.1. Khái niệm

2.2.2. Mô hình hội nhập

2.2.3. Ưu thế và hạn chế

2.3. Giáo dục hòa nhập

2.3.1. Khái niệm

2.3.2. Mô hình hòa nhập

2.3.3. Ưu thế và hạn chế.

3. Mục tiêu giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

3.1. Phát triển giáo dục cấp trung học cơ sở

3.2. Đảm bảo công bằng, cơ hội phát triển cho mọi trẻ em

3.3. Hướng nghiệp cho học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

4. Môi trường giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

4.1. Môi trường học tập (Nhóm bạn bè, cộng đồng, gia đình...)

4.2. Môi trường cơ sở vật chất (Cơ sở vật chất, thiết bị, sách công cụ...)

4.3. Môi trường dịch vụ (y tế và các hỗ trợ khác)

II. THỰC TIỄN GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT VIỆT NAM

1. Thành tựu
2. Bài học kinh nghiệm
3. Định hướng phát triển.

III. THỰC HÀNH

Mô đun 3

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số: 12 tiết (Lý thuyết: 08 tiết, Thực hành: 04 tiết)

I. KHÁI NIỆM DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT

1. Định nghĩa
2. Nguyên tắc trong dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật.

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Quy trình dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

1.1. Tìm hiểu năng lực và nhu cầu của học sinh khuyết tật

1.2. Chuẩn bị các điều kiện dạy học

1.3. Lập kế hoạch dạy học

1.4. Đánh giá kết quả dạy học

2. Thiết kế Bài học hiệu quả

2.1. Khung giáo án

2.2. Mẫu giáo án

3. Tiến hành bài học có hiệu quả

3.1. Áp dụng phương pháp tích cực trong dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật

- Phương pháp học hợp tác nhóm

- Phương pháp hỗ trợ cá biệt/cá thể hóa

3.2. Sử dụng phương tiện thiết bị dạy học

- Phương tiện thiết bị dạy học trung học cơ sở (chung và chuyên biệt)

- Sử dụng phương tiện thiết bị dạy học hòa nhập cấp trung học cơ sở

3.3. Tổ chức các hình thức dạy học hòa nhập trong các môi trường

4. Đánh giá kết quả học tập bài học.

III. THỰC HÀNH

Bài 2

DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

• Tổng số: 64 tiết (Lý thuyết: 48 tiết, thực hành: 16 tiết)

• Gồm 4 mô đun:

Mô đun 1: Dạy học hòa nhập học sinh khiếm thị cấp trung học cơ sở

Mô đun 2: Dạy học hòa nhập học sinh khiếm thính cấp trung học cơ sở

Mô đun 3: Dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật trí tuệ cấp trung học cơ sở

Mô đun 4: Dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật ngôn ngữ cấp trung học cơ sở.

Mô đun 1

DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHIẾM THỊ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số: 16 tiết (Lý thuyết: 12 tiết, thực hành: 04 tiết)

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Khái niệm về học sinh khiếm thị

1.1. Định nghĩa

1.2. Phân loại

2. Nguyên nhân gây tật

2.1. Bẩm sinh, thiếu tháng

2.2. Do bệnh về mắt

2.3. Do tai nạn, chiến tranh

3. Đặc điểm của học sinh khiếm thị

3.1. Nhận thức

3.2. Tâm lý

3.3. Kỹ năng xã hội

4. Thực trạng giáo dục trẻ khiếm thị Việt Nam

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHIẾM THỊ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Phát triển kỹ năng đặc thù

1.1. Kỹ năng định hướng và di chuyển

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Nội dung và biện pháp

1.2. Kỹ năng đọc và viết chữ nổi Braille

- 1.2.1. Ký hiệu Braille
- 1.2.2. Kỹ năng đọc ký hiệu Braille
- 1.2.3. Kỹ năng viết ký hiệu Braille
- 1.3. Kỹ năng nhận biết bằng tất cả các giác quan còn lại
 - 1.3.1. Khái niệm
 - 1.3.2. Các biện pháp
- 1.4. Kỹ năng giao tiếp
 - 1.4.1. Khái niệm
 - 1.4.2. Các biện pháp
- 1.5. Kỹ năng lao động tự phục vụ
 - 1.5.1. Khái niệm
 - 1.5.2. Các biện pháp
- 2. Phát triển kỹ năng đọc hiểu
 - 2.1. Khái niệm
 - 2.2. Các biện pháp

3. Tổ chức hoạt động dạy học hòa nhập

- 3.1. Tìm hiểu năng lực và nhu cầu học sinh khiếm thị
- 3.2. Xây dựng mục tiêu dạy học
- 3.3. Lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học
- 3.4. Thiết kế bài dạy học có hiệu quả
- 3.5. Tiến hành bài dạy học có hiệu quả
- 3.6. Đánh giá kết quả học tập.

III. ĐỒ DÙNG VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

- 1. Các loại đồ dùng và thiết bị dạy học
- 2. Phương pháp sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học.

IV. THỰC HÀNH

Mô đun 2

**DAY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHIẾM THÍNH
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**

Tổng số: 16 tiết (Lý thuyết: 12 tiết, thực hành: 04 tiết)

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Khái niệm về học sinh khiếm thính

1.1. Định nghĩa

1.2. Phân loại

2. Nguyên nhân gây tật

2.1. Bẩm sinh, thiếu thính

2.2. Do các bệnh về tai

2.3. Do tai nạn, chiến tranh

3. Đặc điểm của học sinh khiếm thính

3.1. Nhận thức

3.2. Tâm lý

3.3. Kỹ năng xã hội

4. Thực trạng giáo dục trẻ khiếm thính Việt Nam.

**II. TỔ CHỨC DAY HỌC HÒA NHẬP
HỌC SINH KHIẾM THÍNH CẤP
TRUNG HỌC CƠ SỞ**

1. Phát triển kỹ năng đặc thù

1.1. Đọc hình miệng

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Các biện pháp

1.2. Chữ cái ngón tay

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Các biện pháp

1.3. Ngôn ngữ ký hiệu

1.3.1. Khái niệm

1.3.2. Các biện pháp

1.4. Giao tiếp

1.4.1. Khái niệm

1.4.2. Các biện pháp

2. Phát triển kỹ năng đọc hiểu

2.1. Khái niệm

2.2. Các biện pháp

3. Tổ chức hoạt động dạy học hòa nhập

3.1. Tìm hiểu năng lực, nhu cầu học sinh khiếm thính

3.2. Xây dựng mục tiêu dạy học

3.3. Lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học

3.4. Thiết kế bài dạy học có hiệu quả

3.5. Tiến hành bài dạy học có hiệu quả

3.6. Đánh giá kết quả học tập.

**III. ĐỒ DÙNG VÀ THIẾT BỊ DẠY
HỌC**

1. Các loại đồ dùng và thiết bị dạy học

2. Phương pháp sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học.

IV. THỰC HÀNH

Mô đun 3

DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH CHẬM PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số: 16 tiết (Lý thuyết: 12 tiết, thực hành: 04 tiết)

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Khái niệm về học sinh chậm phát triển trí tuệ

1.1. Định nghĩa

1.2. Phân loại

2. Nguyên nhân gây tật

2.1. Bẩm sinh, thiếu tháng

2.2. Do các bệnh

2.3. Do tai nạn, chiến tranh

3. Đặc điểm của học sinh chậm phát triển trí tuệ

3.1. Nhận thức

3.2. Tâm lý

3.3. Kỹ năng xã hội

4. Thực trạng giáo dục trẻ chậm phát triển trí tuệ Việt Nam.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH CHẬM PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ

1. Phát triển kỹ năng đặc thù

1.1. Động não

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Các biện pháp

1.2. Phát triển tư duy

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Các biện pháp

1.3. Điều chỉnh hành vi

1.3.1. Khái niệm

1.3.2. Các biện pháp

2. Phát triển kỹ năng đọc hiểu

2.1. Khái niệm

2.2. Các biện pháp

3. Tổ chức hoạt động dạy học hòa nhập

3.1. Tìm hiểu năng lực, nhu cầu học sinh chậm phát triển trí tuệ

3.2. Xây dựng mục tiêu dạy học

3.3. Lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học

3.4. Thiết kế bài dạy học có hiệu quả

3.5. Tiến hành bài dạy học có hiệu quả

3.6. Đánh giá kết quả học tập.

III. ĐỒ DÙNG VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Các loại đồ dùng và thiết bị dạy học

2. Phương pháp sử dụng và dạy học đồ dùng và thiết bị dạy học.

IV. THỰC HÀNH

Mô đun 4

**DẠY HỌC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT NGÔN NGỮ
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**

Tổng số: 16 tiết (Lý thuyết: 12 tiết, thực hành: 04 tiết)

**I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ
HỌC SINH KHUYẾT TẬT NGÔN
NGỮ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**

1. Khái niệm về học sinh khuyết tật ngôn ngữ

1.1. Định nghĩa

1.2. Phân loại

2. Nguyên nhân gây tật

2.1. Bẩm sinh

2.2. Do các bệnh

2.3. Do tai nạn, chiến tranh

3. Đặc điểm của học sinh khuyết tật ngôn ngữ

3.1. Nhận thức

3.2. Tâm lý

3.3. Kỹ năng xã hội

4. Thực trạng giáo dục trẻ khuyết tật ngôn ngữ Việt Nam.

**II. TỔ CHỨC DẠY HỌC HÒA NHẬP
HỌC SINH KHUYẾT TẬT NGÔN
NGỮ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**

1. Phát triển kỹ năng đặc thù

1.1. Rèn luyện phát âm

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Các biện pháp

1.2. Phát triển vốn từ ngữ

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Các biện pháp

1.3. Rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc

1.3.1. Khái niệm

1.3.2. Các biện pháp

2. Phát triển kỹ năng đọc hiểu

2.1. Khái niệm

2.2. Các biện pháp

3. Tổ chức hoạt động dạy học hòa nhập

3.1. Tìm hiểu năng lực, nhu cầu học sinh khuyết tật ngôn ngữ

3.2. Xây dựng mục tiêu dạy học

3.3. Lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học

3.4. Thiết kế bài dạy học có hiệu quả

3.5. Tiến hành bài dạy học có hiệu quả

3.6. Đánh giá kết quả học tập.

**III. ĐỒ DÙNG VÀ THIẾT BỊ DẠY
HỌC**

1. Các loại đồ dùng và thiết bị dạy học

2. Phương pháp sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học.

IV. THỰC HÀNH

Bài 3

QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Tổng số: 24 tiết (Lý thuyết: 12 tiết, Thực hành: 12 tiết)

- Gồm 3 mô đun:

Mô đun 1: Các vấn đề cơ bản về quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

Mô đun 2: Kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở

Mô đun 3: Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

Mô đun 1

CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số tiết: 08 tiết (Lý thuyết: 04 tiết, Thực hành: 04 tiết)

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ VAI TRÒ CỦA QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Mục tiêu quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

1.1. Căn cứ xác định mục tiêu quản lý

1.2. Mục tiêu quản lý

2. Nội dung quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

2.1. Quản lý số liệu và quản lý hồ sơ

2.2. Quản lý chuyên môn và đội ngũ

2.3. Xây dựng bộ máy cơ cấu tổ chức quản lý

2.4. Xây dựng sự phối hợp các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

3. Vai trò của quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

3.1. Thực hiện quy định và chính sách

3.2. Đảm bảo công bằng

3.3. Đảm bảo sự phát triển cá nhân

3.4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

II. LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Các vấn đề chung về kế hoạch quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

1.1. Khái niệm

1.2. Các loại kế hoạch quản lý giáo dục trẻ khuyết tật

2. Lập kế hoạch quản lý giáo dục hòa nhập khuyết tật

2.1. Phân tích hiện trạng

2.2. Xác định mục đích và mục tiêu

2.3. Xác định các giải pháp/hoạt động thực hiện

2.4. Một số mẫu kế hoạch quản lý.

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Phát hiện trẻ khuyết tật

2. Khám sàng lọc

3. Huy động trẻ ra lớp

4. Nâng cao nhận thức (giáo viên và

cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, gia đình, cộng đồng, chính quyền,...)

5. Tăng cường năng lực cho đội ngũ giáo viên

6. Tạo môi trường giáo dục hòa nhập phù hợp (cơ chế, chính sách, nhà trường, lớp học,...)

7. Thực hiện dạy học hòa nhập trong nhà trường.

IV. GIÁM SÁT HỖ TRỢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Mục đích

2. Xây dựng kế hoạch

3. Tổ chức lực lượng.

V. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA TRONG GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chủ trương

2. Phương thức thực hiện

3. Mô hình xã hội hóa giáo dục hòa nhập khuyết tật thành công

3.1. Mô hình bạn giúp bạn

3.2. Mô hình các dịch vụ hỗ trợ

3.3. Mô hình sự quan tâm cộng đồng.

VI. THỰC HÀNH

Mô đun 2

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN HỌC SINH KHUYẾT TẬT
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số: 08 tiết (Lý thuyết: 04 tiết; thực hành: 04 tiết)

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA
BẢN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ
NHÂN

1. Khái niệm và ý nghĩa của bản kế hoạch giáo dục cá nhân

2. Các yếu tố của bản kế hoạch giáo dục cá nhân

3. Nhóm hợp tác xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân.

II. QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CÁ NHÂN

1. Bước 1. Xác định khả năng, nhu cầu và môi trường phát triển của học sinh khuyết tật

1.1. Nội dung

1.2. Phương pháp.

2. Bước 2. Xây dựng mục tiêu giáo dục

- Kiến thức

- Kỹ năng

- Thái độ.

3. Bước 3. Lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ

3.1. Xác định các yếu tố và lập kế hoạch

3.2. Mẫu kế hoạch giáo dục cá nhân.

4. Bước 4. Tổ chức thực hiện

4.1. Nhà trường

4.2. Gia đình

4.3. Cộng đồng.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ
HOẠCH

1. Đánh giá tiến trình thực hiện kế hoạch

2. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch

3. Mẫu tóm tắt đánh giá sự phát triển của trẻ.

Mô đun 3

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC HÒA NHẬP HỌC SINH KHUYẾT TẬT
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tổng số tiết: 08 tiết (Lý thuyết: 04 tiết; thực hành: 04 tiết)

I. QUAN ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

1. Quan điểm tiếp cận đánh giá học sinh cấp trung học cơ sở
2. Quan điểm đánh giá tổng thể học sinh khuyết tật
3. Quan điểm phát triển.

II. CĂN CỨ VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Căn cứ đánh giá
 - 1.1. Kế hoạch
 - Kế hoạch chung
 - Kế hoạch cá nhân.
 - 1.2. Điều kiện
 - Điều kiện chung
 - Điều kiện cụ thể.
2. Nội dung đánh giá
 - 2.1. Đánh giá quá trình
 - 2.2. Đánh giá kết quả.

III. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

1. Xác định mục tiêu và nội dung đánh giá
2. Xác định phương pháp và công cụ đánh giá
3. Tiến hành đánh giá
4. Kết luận.

IV. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Các bài tập hoặc trắc nghiệm
2. Quan sát
3. Phỏng vấn
4. Thảo luận nhóm
5. Nghiên cứu sản phẩm hoạt động.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TỪNG ĐỐI TƯỢNG HỌC SINH KHUYẾT TẬT

1. Học sinh khiếm thị
2. Học sinh khiếm thính
3. Học sinh chậm phát triển trí tuệ
4. Học sinh khuyết tật ngôn ngữ.

Phần 3

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục hòa nhập học sinh tàn tật, khuyết tật cấp trung học cơ sở là chương trình lần đầu tiên chính thức đưa vào bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trung học cơ sở theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm thực hiện Chỉ thị số 01/2006/CT-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chính sách trợ giúp người tàn tật trong tình hình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

I. CĂN CỨ BAN HÀNH
CHƯƠNG TRÌNH

1. Thực hiện Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật, chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục hòa nhập học sinh tàn tật, khuyết tật cấp trung học cơ

sở nhằm giúp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trung học cơ sở nâng cao nhận thức và trách nhiệm, tăng cường năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật để có thể xử lý về chuyên môn nghiệp vụ và công việc quản lý chỉ đạo giáo dục khuyết tật tại các cơ sở giáo dục.

2. Duy trì và phát triển bền vững kết quả đổi mới giáo dục phổ thông cũng như thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo xu thế tạo môi trường giáo dục ngày càng hiện đại và nhân văn.

3. Tiếp cận xu thế phát triển chung của thế giới về giáo dục khuyết tật trong đó lấy phương thức giáo dục hòa nhập làm chủ đạo kết hợp với giáo dục chuyên biệt truyền thống. Trường học là môi trường thân thiện, mọi trẻ em ở những hoàn cảnh, điều kiện khác nhau đều được chia sẻ và phát triển tích cực nhất trong môi trường này.

II. ĐỊNH HƯỚNG CỦA
CHƯƠNG TRÌNH

1. Tinh giản, thiết thực và khả thi
- Chương trình bồi dưỡng chỉ trang bị

kiến thức trong phạm vi các vấn đề cơ bản về giáo dục hòa nhập mà không đi sâu vào kỹ thuật dạy học chuyên biệt khuyết tật. Các nội dung này sẽ có chuyên đề bồi dưỡng chuyên sâu theo nhu cầu của người học.

- Chương trình bồi dưỡng trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất. Trong đó, mục tiêu yêu cầu từng khối kiến thức được giới hạn trong phạm vi đơn vị Bài học. Nội dung mỗi bài học được giới hạn trong phạm vi các mô đun, kiến thức trong từng mô đun không quá chuyên sâu, đảm bảo tinh giản, thiết thực.

- Phần thực hành có tỷ lệ cao, được thiết kế theo hướng tự học tự nghiên cứu và thực hành có hướng dẫn nhằm giúp người học dễ tiếp thu cũng như thuận lợi trong việc tự thực hành.

2. Thể hiện cao tính tích hợp giữa giáo dục phổ thông và giáo dục hòa nhập khuyết tật

- Chương trình tích hợp chặt chẽ giữa việc trang bị kiến thức với rèn luyện các kỹ năng dạy học hòa nhập. Trong mỗi Bài học, người học vừa nghiên cứu lý thuyết vừa có nhiệm vụ rèn kỹ năng thông qua các bài tập thực hành có hướng dẫn.

- Chương trình tích hợp các vấn đề chung của cấp học với giáo dục hòa nhập khuyết tật, tạo sự đan xen, lồng ghép giữa kiến thức chung với các vấn đề mang tính đặc thù, đặt giáo dục hòa nhập trong mối liên quan mật thiết với giáo dục trung học cơ sở cũng như phát triển trên nền tảng các vấn đề và mục tiêu phát triển của giáo dục trung học cơ sở. Kết hợp này tạo sự liên thông giữa kiến thức mới về giáo dục hòa nhập với vốn kiến thức, kinh nghiệm của người học làm giảm bớt sự căng thẳng trong tiếp thu kiến thức mới, đồng thời phát huy vận dụng kiến thức chung vào việc giải quyết các vấn đề đặt ra trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục.

- Tích hợp các vấn đề giáo dục hòa nhập với giáo dục chuyên biệt, trong đó giáo dục hòa nhập là mục tiêu, các vấn đề về giáo dục chuyên biệt được xác định như những hỗ trợ thực hiện mục tiêu. Điều đó có nghĩa là không đi sâu vào cung cấp hay trang bị kỹ năng dạy học chuyên biệt mà chỉ dùng hỗ trợ để tổ chức tốt hơn dạy học hòa nhập.

- Lồng ghép một số kiến thức từ góc độ y tế giúp cho người học có cơ sở vững chắc hơn, đề ra các giải pháp và kế hoạch giáo dục hòa nhập, cũng như chia

0334095
 Tel: +84-8-3845 6684 * www.LawSop.com

sẽ nhiều hơn với khó khăn của trẻ trong đời sống sinh hoạt.

- Lồng ghép nội dung rèn luyện kỹ năng xã hội cho học sinh khuyết tật vào bài chung của chương trình để nhìn nhận một cách hệ thống hơn về vấn đề này. Trên cơ sở đó tiếp tục phát triển nội dung sát với từng đối tượng khuyết tật. Đây là điểm lưu ý hơn về nội dung của chương trình bồi dưỡng cấp trung học cơ sở so với các cấp học khác.

3. Nhấn mạnh hoạt động thực hành

- Tỷ lệ thực hành chiếm trên 40% trong tổng số của chương trình. Mô đun 1 và 3 chiếm tỷ lệ 50%. Phần thực hành sẽ có hướng dẫn cụ thể trong đó, một mặt hướng dẫn cách thực hành, mặt khác cung cấp kiến thức để cùng giải quyết những vấn đề mới và khó.

- Chương trình chú trọng rèn luyện kỹ năng làm việc trực tiếp với trẻ, gia đình trẻ, kỹ năng tổ chức dạy học và các hoạt động thực tiễn có liên quan, coi đó là kết quả cao nhất trong bồi dưỡng.

III. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Thực hiện nội dung chương trình

1.1. Chương trình được cấu trúc theo đơn vị Bài học. Mỗi Bài học gồm có một số mô đun vừa đủ đảm bảo mục tiêu bài học.

1.1.1. Bài 1 - Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

- Gồm 3 mô đun với tổng số 32 tiết trong đó 16 tiết lý thuyết và 16 tiết thực hành (tỷ lệ thực hành 50%) nhằm hình thành cho người học khái niệm chung về học sinh khuyết tật, giáo dục hòa nhập và dạy học hòa nhập làm cơ sở chuyển sang nghiên cứu bài học 2 gắn dạy học hòa nhập với từng đối tượng khuyết tật.

1.1.2. Bài 2 - Dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

- Gồm 4 mô đun với tổng số 64 tiết trong đó có 48 tiết lý thuyết và 16 tiết thực hành (tỷ lệ thực hành khoảng 30%) nhằm trang bị cho người học kiến thức để có những hiểu biết ban đầu về 4 đối tượng học sinh khuyết tật: Khiếm thị, khiếm thính, chậm phát triển trí tuệ, khuyết tật ngôn ngữ và cách tổ chức dạy học hòa nhập 4 dạng đối tượng khuyết tật này.

- So với bài 1 và 3, bài học này có tỷ lệ thực hành ít hơn vì lý do: Nội dung kiến thức nhiều vấn đề mới gắn với từng dạng

khuyết tật, giáo viên trung học cơ sở lần đầu tiếp cận với vấn đề này.

1.1.3. Bài 3 - Quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở.

- Gồm 3 mô đun với tổng số 24 tiết trong đó có 12 tiết lý thuyết và 12 tiết thực hành (tỷ lệ thực hành 50%) nhằm trang bị kiến thức quản lý giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, không đi sâu vào các vấn đề lý luận chung về quản lý.

- Trong bài này, mô đun 2 - Kế hoạch giáo dục cá nhân là một nội dung rất mới. Các kiến thức của mô đun này cần thiết cả cho giáo viên và cán bộ quản lý.

1.2. Phần thực hành trong mỗi mô đun sẽ được thiết kế thành hoạt động thực hành có hướng dẫn. Người học căn cứ vào các bài tập hướng dẫn này để nghiên cứu và thực hành.

2. Hình thức bồi dưỡng

2.1. Hình thức bồi dưỡng chủ yếu là tự học, bao gồm:

- Tự học có hướng dẫn của giảng viên

- Tự học có tài liệu và các phương tiện hỗ trợ

- Tự học có sự hỗ trợ của đồng nghiệp

- Tự học kết hợp với thảo luận nhóm tại trường

- Tự học có giải đáp thắc mắc khi có nhu cầu.

2.2. Bồi dưỡng từ xa qua các phương tiện thông tin truyền hình, đài phát thanh; các băng hình, băng tiếng hỗ trợ. Do ưu thế về sử dụng thiết bị hiện đại nên hình thức này cần được chú trọng, tăng cường sử dụng.

Đây là chu kỳ bồi dưỡng đầu tiên về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp THCS vì vậy cần coi trọng hình thức tự học có hướng dẫn của giảng viên. Tự học, tự nghiên cứu tài liệu là hình thức bồi dưỡng chính kết hợp với các hình thức học tập khác. Trên cơ sở tài liệu và sự hỗ trợ của giảng viên, các cá nhân, nhóm đồng nghiệp giành thời gian sử dụng trung bình 2 giờ/tuần (có thể kết hợp vào các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường hoặc trung tâm) để tiến hành bồi dưỡng.

3. Tổ chức triển khai bồi dưỡng

Chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật được tiến hành

trong thời gian 2 năm, bắt đầu từ năm học 2007 - 2008 đến 2008 - 2009.

3.1. Bộ Giáo dục Đào tạo

- Tổ chức biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn bồi dưỡng cốt cán cho địa phương thực hiện quản lý nhà nước trong chỉ đạo triển khai.

- Cung cấp mẫu chứng chỉ bồi dưỡng

3.2. Các sở giáo dục đào tạo và các cơ sở đào tạo giáo viên

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng cho toàn bộ giáo viên và cán bộ quản lý theo nhu cầu, kế hoạch của từng địa phương; đưa nội dung bồi dưỡng giáo viên theo chương trình này vào kế hoạch bồi dưỡng chung, lồng ghép sao cho đảm bảo mục tiêu và hiệu quả bồi dưỡng; lựa chọn hình thức, phương thức bồi dưỡng cho phù hợp điều kiện thực tiễn.

- Các cơ sở đào tạo giáo viên phối hợp với sở giáo dục tổ chức triển khai bồi dưỡng theo kế hoạch của địa phương. Đồng thời xem xét để có thể tận dụng nội dung bồi dưỡng, lồng ghép vào đào tạo nguồn nhân lực cho giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, xét miễn trừ học phần trùng lặp, tăng cường thêm các chuyên đề chuyên sâu và cấp phát bằng theo trình độ, hệ đào tạo phù hợp.

4. Đánh giá kết quả

4.1. Các hình thức đánh giá

- Đánh giá qua sản phẩm/hồ sơ học tập (bài viết, kế hoạch học tập, bài soạn, phiếu dự giờ, sản phẩm tự làm...)

- Đánh giá qua bài tập trắc nghiệm.

- Đánh giá qua các hoạt động thực hành: giảng dạy, phỏng vấn, thảo luận nhóm, dự giờ, viết thu hoạch.

- Đánh giá qua thi giáo viên dạy giỏi.

4.2. Cấp chứng chỉ bồi dưỡng

Sau khi học xong toàn bộ chương trình, người học sẽ được cấp chứng chỉ bồi dưỡng trên cơ sở đăng ký tham gia đánh giá kết quả bồi dưỡng.

- Bộ Giáo dục Đào tạo cấp chứng chỉ cho giáo viên cốt cán tham dự các lớp tập huấn.

- Các địa phương cấp chứng chỉ cho giáo viên và cán bộ quản lý trên cơ sở kết quả bồi dưỡng.

- Chứng chỉ bồi dưỡng nhằm:

+ Xác nhận sự tham gia và kết quả học tập nghiên cứu của người học

+ Xác nhận tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ giáo viên trung học cơ sở

+ Đánh giá thành tích thi đua hằng năm

+ Xem xét để cấp phép cho các cá nhân có nhu cầu mở các cơ sở giáo dục đặc biệt.

4.3. Đối tượng được cấp chứng chỉ

Tất cả các giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đều có quyền và trách nhiệm tham gia bồi dưỡng theo chương trình. Ngoài ra, những người có nhu cầu bồi dưỡng kiến thức về giáo dục hòa nhập

học sinh khuyết tật đều được xem xét và được các cơ sở giáo dục lập danh sách đề nghị phê duyệt để tham dự bồi dưỡng chính thức và cấp chứng chỉ./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Vọng